TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 32 /2017/HSST
Ngày 14 - 11 - 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Trần Hữu Hưng

2. bà Lương Thúy Hường

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Lý A Hờ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa: ông Giàng A Sinh - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2017/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. Giàng Dủ V (tên gọi khác: Giàng A V) sinh năm 1977; sinh, trú quán tại: bản C, xã C, huyện M, tỉnh Y; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Mông; con ông Giàng Pàng S sinh năm 1937 và bà Sùng Thị S sinh năm 1939; vợ là Sùng Thị S sinh năm 1978 và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-7-2017; có mặt.

2. Lý A M (tên gọi khác Lý Chứ M) sinh năm 1950; sinh, trú quán tại: bản T, xã K, huyện M, tỉnh Y; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 03/10; dân tộc: Mông; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); con ông Lý Dua P và bà Hờ Thị B (đều đã chết); vợ là Vàng Thị C sinh năm 1950 và có 06 con; bị bắt tạm giam ngày 12-7-2017; có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Giàng Dủ V và Lý A M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố về hành vi phạm tội như sau: khoảng 23 giờ ngày 06-7-2017, Công an huyện Mù Cang Chải đã bắt quả tang Giàng Dủ V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của Giàng Dủ V 01 gói bọc nilon mầu xanh, bên trong có chất nhựa dẻo mầu nâu đen nghi là thuốc phiện; thu giữ trong yên xe máy V đang đi 01 gói bọc nilon mầu hồng, bên trong có 05 gói nhỏ nilon mầu hồng có

chứa chất bột nén mầu trắng nghi Hêrôin; ngoài ra còn thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 21G1-04063; 01 Đăng ký xe mô tô, 01 Giấy phép lái xe đều mang tên Giàng A V; 01 điện thoại di động và số tiền 780.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Ngày 06-7-2017, Giàng Dủ V đi xe máy mang biển kiểm soát 21G1-04063 chở Thảo quả đi bán. Sau khi bán được Thảo quả, V đi máy xuống thị trấn Mù Cang Chải với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực nghĩa trang nhân dân thì V rẽ vào nhà một người phụ nữ không quen biết tên là Vàng Thị M khoảng 70 tuổi, V đã mua của người phụ nữ này 05 gói Hêrôin với giá 250.000 đồng. Mua xong V lấy ra một ít Hêrôin ra sử dụng, số còn lại cất giấu vào yên xe máy, rồi V tiếp tục đi xe máy lên bản Tà Chơ, xã Kim Nọi, huyện Mù Cang Chải tìm mua thuốc phiện. Đến bản Tà Chơ thì Vừ gặp Lý A M đang đứng cùng Sùng A T sinh năm 1962, trú tại bản C, xã M, huyện M. Lý A M cùng Giàng Dủ V và Sùng A T vào nhà con gái của M là Lý Thị C để nói chuyện. Tại đây, Sùng A T đặt vấn đề nhờ M mua hộ thuốc phiện và M đồng ý mua hộ với giá 250.000 đồng/chỉ. T bảo mua 04 chỉ thuốc phiện với giá 1.000.000 đồng, nhưng T không đủ tiền nên đưa cho M 980.000 đồng. Giàng A V biết việc Sùng A T nhờ M mua hộ thuốc phiện nhưng không rõ là mua bao nhiêu tiền. Tiếp đó, V cũng nhờ M mua hộ 08 chỉ thuốc phiện và đưa cho M 2.000.000 đồng, sau đó đưa thêm cho M 50.000 đồng nói là tiền cảm ơn. Lý A M cầm tiền đi về nhà mình lấy gói thuốc phiện trong hòm của mình ra rồi dùng cân tiểu ly cân chia thành 02 gói, một gói 04 chỉ cho Sùng A T và một gói 08 chỉ cho Giàng Dủ V, sau đó M bọc hai gói thuốc phiện bằng nilon mầu xanh, rồi quay lại đưa cho T và V mỗi người một gói thuốc phiện và nói là đã cân đủ thuốc phiện theo số tiền đã nhờ mua. Sau khi mua được ma túy, Giàng Dủ V đi xe máy về đến bản Chế Tạo, xã Chế Tạo, huyện Mù Cang Chải thì bị Công an huyện Mù Cang Chải bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Lý A M, thu giữ 01 cân tiểu ly và 01 bộ bàn đèn hút thuốc phiện. Tại cơ quan điều tra, Lý A M khai nhận: ngày 03-7-2017, M đã mua được 01 gói thuốc phiện với giá 2.000.000 đồng, của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, huyện Mù Cang Chải, mang về cất giấu trong hòm của mình nhằm bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Ngày 07-7-2017, M nhận của Sùng A T 980.000 đồng, nhận của Giàng Dủ Vừ tổng cộng 2.050.000 đồng để mua hộ thuốc phiện. Sau đó Mang về nhà lấy gói thuốc phiện của mình ra cân bán cho Sùng A Trừ 04 chỉ thuốc phiện và bán cho Giàng Dủ Vừ 08 chỉ thuốc phiện.

Tại Kết luận giám định số 152/KLMT ngày 15-7-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất nhựa dẻo mầu nâu đen thu giữ của Giàng A V (Giàng Dủ V) có trọng lượng 27 gam; trích 12,8 gam từ 27 gam chất nhựa dẻo mầu nâu đen gửi giám định là ma túy; là thuốc phiện.

- Chất bột nén mầu trắng thu giữ của Giàng A V (Giàng Dủ V) có tổng trọng lượng là 0,24 gam; trích 0,08 gam từ 0,24 gam chất bột nén mầu trắng gửi giám định là ma túy; loại Hêrôin.

Tại Cáo trạng số 32/KSĐT-MT ngày 16-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Giàng Dủ V (tên gọi khác; Giàng A V) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự; truy tố Lý A M (tên gọi khác: Lý Chứ M) về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Dủ V đã khai nhận do bản thân nghiện chất ma túy, nên ngày 06-7-2017 V đã mua của một người phụ nữ không quen biết tên là Vàng Thị M 05 tép Hêrôin với giá 250.000 đồng; nhờ Lý A M mua hộ 08 chỉ thuốc phiện với giá 2.000.000 đồng, V có đưa thêm cho M 50.000 đồng cảm ơn việc mua hộ thuốc phiện. V cất giấu số Hêrôin và thuốc phiện mua được mang về nhà với mục đích sử dụng cho bản thân.

Bị cáo Lý A M khai nhận: ngày 03-7-2017, M đi đến khu vực Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, huyện Mù Cang Chải, mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói thuốc phiện với giá 2.000.000 đồng. M cất giấu gói thuốc phiện mua được trong hòm của mình với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Ngày 07-7-2017, khi Sùng A T và Giàng Dủ V đến đặt vấn đề nhờ M mua hộ thuốc phiện, thì M nhận lời nhằm bán số thuốc phiện của mình để lấy lãi. M đã về nhà dùng cân tiểu ly ra cân thuốc phiện của mình bán cho Sùng A T 04 chỉ thuốc phiện với giá 980.000 đồng, bán cho Giàng Dủ V 08 chỉ thuốc phiện với giá 2.000.000 đồng; ngoài ra Mang còn nhận số tiền 50.000 đồng do V cảm ơn.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội tại phiên toà đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Dủ V (Giàng A V) từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý A M (Lý Chứ M) từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ: đề nghị truy thu của Lý A M số tiền 2.980.000 đồng sung quỹ nhà nước; tịch thu tiêu hủy chiếc cân tiểu ly và bộ bàn đèn hút thuốc phiện; đối với tài sản bị tạm giữ không liên quan đến tội phạm trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Các bị cáo Giàng Dủ V và Lý A M không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo xin được giảm hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của các bị cáo,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo Giàng Dủ V và bị cáo Lý A M tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như phù hợp với lời khai của Sùng A T (Bút lục 118-121), Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và được minh chứng bằng số lượng ma túy thu giữ trong vụ án. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Ngày 06-7- 2017, bị cáo Lý A M đã thực hiện hành vi bán trái phép cho Sùng A T 04 chỉ thuốc phiện với giá 980.000 đồng; bán cho Giàng Dủ V 08 chỉ với giá 2.000.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo Lý A M đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết phạm tội nhiều lần, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Giàng Dủ V đã có hành vi mua, cất giữ trái phép 0,24 gam ma túy loại Hêrôin và 27 gam thuốc phiện nhằm sử dụng cho bản thân. Hành vi đó của bị cáo Giàng Dủ V đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi và cũng nhằm thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma tuý, mà còn tiếp tay cho tệ nạn nghiện chất ma túy gia tăng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vừ và bị cáo Mang đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, được áp dụng để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Khi quyết định hình phạt, đối với bị cáo Giàng Dủ V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Tuy nhiên, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khung hình phạt chỉ có từ 01 năm đến 05 năm tù. Do đó, căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 về việc áp dụng những quy định về hình phạt có lợi cho người phạm tội, Tòa án áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Giàng Dủ V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo đều là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế của còn khó khăn, không có tài sản để thi hành án, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Sùng A T là người nghiện chất ma túy, ngày 06-7-2017 đã mua thuốc phiện của Lý A M về sử dụng. T đã sử dụng hết số thuốc phiện này nên không có căn cứ để xác định khối lượng ma túy cụ thể. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Sùng A T là phù hợp.

Đối với lời khai của bị cáo Giàng Dủ V về việc mua Hêrôin của Vàng Thị M. Cơ quan điều tra đã xác minh có bà Vàng Thị M sinh năm 1936, trú tại: bản H, xã M, huyện M, nhưng bà M không thừa nhận có bán ma túy cho V, do đó không có căn cứ để xử lý Vàng Thị M trong vụ án này.

Đối với Lý Thị C sinh năm 1990, trú tại: bản T, xã K, huyện M là con của bị cáo Lý A M. Quá trình điều tra xác định Lý Thị C không biết Lý A M trao đổi mua bán ma túy với Giàng Dủ V và Sùng A T trong nhà của Cầu, do đó không đặt ra vấn đề xử lý đối với Lý Thị C.

Đối với vật chứng và tài sản bị tạm giữ trong vụ án, xét thấy cần được xử lý như sau:

- Vật chứng gồm có ma túy thu giữ của Giàng Dủ V sau khi lấy mẫu giám định đang được niêm phong và 01 bộ bàn đèn hút thuốc phiện tự chế thu giữ của Lý A M, đây là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 03 vỏ phong bì và giấy gói không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

- Vật chứng là 01 cân tiểu ly vỏ gỗ thu của Lý A M, đây là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền Lý A M bán thuốc phiện cho Giàng Dủ V và Sùng A T được tổng cộng: 3.030.000 đồng, đây là số tiền do phạm tội mà có cần truy thu của bị cáo Lý A M để sung quỹ nhà nước.

- Đối với tài sản thu giữ của bị cáo Giàng Dủ V gồm có: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 21G1-04063; 01 ví da mầu đen; 01 Đăng ký xe mô tô, 01 Giấy phép lái xe đều mang tên Giàng A V; 01 điện thoại di động và số tiền 780.000 đồng. Xét những tài sản này không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo Vừ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giàng Dủ V (tên gọi khác: Giàng A V) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo Lý A M (tên gọi khác: Lý Chứ M) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b,c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Giàng Dủ V (tên gọi khác: Giàng A V) 02 *(hai)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06- 7- 2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Lý A M (tên gọi khác: Lý Chứ M) 07 *(bẩy)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12-7- 2017.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Áp dụng a,c,đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Thông tư liên tịch số 06/1998/TTLT ngày 24-10-1998 của Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ tài chính, Bộ tư pháp hướng dẫn một số vấn đề về bảo quản và xử lý tài sản là vật chứng, tài sản bị kê biên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự,

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong vật chứng của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, mặt trước có ghi: "Vật chứng thu giữ của Giàng A V (Giàng Dủ V) tại bản Chế Tạo- Chế Tạo- Mù Cang Chải- Yên Bái, ngày 06/7/2017 (sau khi đã lấy mẫu giám định)", mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Phạm Văn Đồng, Trương Xuân Ngọc, Nguyễn Đức Phượng, Lê Văn Hưng và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái vào giáp lai nơi dán niêm phong; 01 cân tiểu ly vỏ gỗ cũ; 01 bộ bàn đèn cũ; 03 vỏ phong bì và giấy gói.

- Truy thu sung quỹ nhà nước đối với bị cáo Lý A M (tên gọi khác Lý Chứ M) số tiền 3.030.000đ *(Ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).*

- Trả lại cho bị cáo Giàng Dủ V (tên gọi khác Giàng A V): 01 xe máy nhãn hiệu HONDA cũ đã qua sử dụng, biển kiểm soát 21G1-04063; 01 ví da mầu đen cũ; 01 Đăng ký xe mô tô và 01 Giấy phép lái xe đều mang tên Giàng A V; 01 điện thoại di động mầu đen cũ, bên trong có 01 SIM và 01 thẻ nhớ, số IMEI 1: 301014145358195, số IMEI 2: 301014145358203 và số tiền 780.000đ *(Bẩy trăm tám mươi nghìn đồng),* số tiền trên hiện được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong vật chứng của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, mặt trước có ghi: "Tiền thu giữ khi bắt quả tang của Giàng A V (Giàng Dủ V) SN1977 tại bản Chế Tạo- Chế Tạo- Mù Cang Chải- Yên Bái, ngày 06/7/2017 (sau khi giám định)", mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Phạm Văn Đồng, Trương Xuân Ngọc, Nguyễn Xuân Thủy, Lê Văn Hưng và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái vào giáp lai nơi dán niêm phong.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án,

Các bị cáo Giàng Dủ V (Giàng A V) và Lý A M (Lý Chứ M), mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Trung Dũng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBKT Huyện Ủy MCC;
- VKSND huyện MCC(2);
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC ;
- THA hình sự (2);
- UBND xã C, huyện M;
- UBND xã K, huyện M;
- Các bị cáo (Trại tạm giam);
- Lưu: TA, tiểu HS; HS (2).